



CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG 1369

-----***-----

Số: 19/CBTT-C69

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Hải Dương, ngày 21 tháng 05 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý cổ đông.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Xây dựng 1369
- Mã chứng khoán: C69
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 37, 38 phố Dã Tượng, phường Lê Thanh Nghị, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Việt Nam
- Điện thoại: 02203.891.898
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Thúy
Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
- Loại thông tin công bố: bất thường 24h.

Nội dung công bố thông tin:

Công bố thông tin về Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 20/05/2021 về việc Triển khai chi tiết Phương án phát hành riêng lẻ cổ phiếu; Lựa chọn nhà đầu tư mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ; Thông qua điều chỉnh và chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 21/05/2021 tại đường dẫn: <http://www.cpxd1369.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. *stth*

Tài liệu đính kèm:

- NQ 04/NQ-HĐQT

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY
CỔ PHẦN
XÂY DỰNG
1369
TỈNH HẢI DƯƠNG

NGUYỄN THỊ THÚY



**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG 1369**

Số: 04/NQ-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Dương, ngày 20 tháng 05 năm 2021

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*V/v Triển khai chi tiết Phương án phát hành riêng lẻ cổ phiếu;
Lựa chọn nhà đầu tư mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ;
Thông qua điều chỉnh và chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt
chào bán cổ phiếu riêng lẻ*

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản liên quan;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2020 và các văn bản liên quan;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 01/NQ-ĐHĐCĐ.2021 ngày 15 tháng 04 năm 2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng 1369;
- Nhu cầu thực tế của Công ty.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 1369

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thừa ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 15 tháng 04 năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty triển khai chi tiết việc phát hành riêng lẻ 30.000.000 (Ba mươi triệu) cổ phiếu.
- Điều 2.** Lựa chọn nhà đầu tư (NĐT) phân phối 30.000.000 (Ba mươi triệu) cổ phiếu phát hành riêng lẻ
(Chi tiết danh sách các nhà đầu tư tại Phụ lục 01).
- Điều 3.** Thông qua điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán theo tình hình thực tế và chi tiết việc sử dụng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 300.000.000.000 (Ba trăm tỷ) đồng như sau:

1. Điều chỉnh phương án sử dụng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán riêng lẻ

STT	Mục đích sử dụng	Phân bổ vốn theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua (VNĐ)	Điều chỉnh (VNĐ)	Thay đổi	% thay đổi so với tổng số vốn huy động
1	Thực hiện công tác đền bù GPMB một số dự án mà Công ty đang là chủ đầu tư	85.000.000.000	75.000.000.000	10.000.000.000	3,33%
2	Hoạt động M&A	86.000.000.000	112.000.000.000	26.000.000.000	8,67%
3	Trả nợ gốc các khoản vay ngân hàng	74.000.000.000	78.000.000.000	4.000.000.000	1,33%
4	Bổ sung vốn lưu động	55.000.000.000	35.000.000.000	20.000.000.000	6,67%
TỔNG CỘNG		300.000.000.000	300.000.000.000	60.000.000.000	20.00%

2. Chi tiết việc sử dụng vốn thu được

2.1 Thực hiện công tác đền bù giải phóng mặt bằng (GPMB) một số dự án mà công ty đang làm chủ đầu tư

STT	Tên dự án	Số tiền dự kiến sử dụng GPMB (VNĐ)
1	Dự án Khu 3 Nghĩa Trung, phường Nghĩa Trung, Gia Nghĩa, Đắk Nông	60.000.000.000
2	Dự án Khu trung tâm văn hóa, thể thao, giáo dục và dân cư mới xã Thái Học, huyện Bình Giang	15.000.000.000
TỔNG CỘNG		75.000.000.000

2.2 Thực hiện hoạt động M&A của Công ty

Công ty dự kiến thực hiện mua lại cổ phần hiện hữu/ phần vốn góp hiện hữu của các cổ đông của Công ty TNHH Tư Vấn và Xây dựng Đông Á. Thông tin chi tiết như sau:

- Tên công ty: Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Đông Á.
- Giấy chứng nhận ĐKKD số: 0800443995 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp lần đầu ngày 23/01/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 26/02/2021.
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 (Hai trăm tỷ) đồng.
- Lĩnh vực hoạt động: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng.

- Số tiền sử dụng để mua cổ phần của các thành viên hiện hữu của Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Đông Á: 112.000.000.000 đồng, tương ứng 56% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau khi thực hiện M&A: 78% vốn điều lệ.

2.3 Trả các khoản gốc nợ vay đến hạn

STT	Ngân hàng	HĐ tín dụng	Số tiền dự kiến trả (VND)
1	Agribank	HĐTD số 2301LAV-202002011 ngày 11/12/2020	25.100.000.000
2	BIDV	HĐTD số 01/2021/4232632/HĐTD ngày 08/04/2021	5.200.000.000
3	Vietinbank	HĐ cho vay hạn mức 10.12/2020-HĐCVHM/NHCT340-1369 tháng 01/2021	4.300.000.000
4	ACB	HĐ cấp tín dụng số LTN.DN.3410.120321 ngày 31/03/2021 HĐ sửa đổi, bổ sung số LTN.DN.3410.120321/SĐBS-01 ngày 05/04/2021	20.000.000.000
5	VIB	HĐTD số 400122820 ngày 29/12/2020	23.400.000.000
TỔNG CỘNG			78.000.000.000

Chi tiết về hạn mức vay, số tiền đã giải ngân, số tiền dự kiến trả nợ và dư nợ còn lại tại phụ lục 02.

2.4 Bổ sung vốn lưu động

Thực hiện thanh toán cho các Nhà cung cấp/ Nhà thầu thi công/ Đối tác Công ty căn cứ trên các hợp đồng kinh tế đã ký kết và dự kiến thực hiện như sau:

STT	Nhà cung cấp/ Nhà thầu thi công/ Đối tác	Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng	Số tiền thanh toán dự kiến (VNĐ)
1	Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Đại Hùng	01/HĐKT/2021/ĐH-1369 ngày 02/01/2021	5.000.000.000
2	Công ty TNHH Toàn Thắng	01/2021/HĐNT/TT-1369 ngày 08/01/2021	5.000.000.000
3	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Kiên Thành	01/2020/HĐXD/1369-KT ngày 18/07/2020	1.000.000.000
		PLHĐ số 02/PLHĐ/2021/1369-KT ngày 09/04/2021	
4	Công ty CP Đầu tư xây dựng Hoàng Nam	0201/2021/HĐKT-1369-HN ngày 02/01/2021	5.000.000.000
5	Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Đông á	05/2020/HĐXD/1369-ĐA ngày 18/08/2020	1.000.000.000
		PLHĐ số 02/PLHĐ/2021/1369-ĐA ngày 09/04/2021	
6	Công ty TNHH Đầu tư và Xuất nhập khẩu Hưng Thịnh	01/2021/HĐNT/HT-1369 ngày 01/04/2021	18.000.000.000
TỔNG CỘNG			35.000.000.000

Điều 4. Đối với lượng cổ phiếu không được các nhà đầu tư mua hết, Hội đồng quản trị tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác theo đúng quy định pháp luật và các tiêu chí đã nêu trong phương án phát hành đã được Đại Hội đồng Cổ đông thông qua, đảm bảo không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

Điều 5. Ủy quyền cho ông Lê Tuấn Nghĩa - Tổng Giám đốc Công ty tổ chức chỉ đạo và thực hiện các nội dung nêu trên.

Điều 6. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Minh Tân

Phụ lục 01: Danh sách nhà đầu tư đăng ký mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ

STT	Tên nhà đầu tư	Số Giấy CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số lượng cổ phiếu dự kiến được phân phối (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau đợt chào bán (%)
			NĐT chiến lược/NĐT chứng khoán chuyên nghiệp	NĐT nước ngoài/Tổ chức kinh tế có NĐT nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/NĐT trong nước			
1	Cty TNHH Đầu tư và Thương mại Nam Phương (đã được ĐHĐCĐ thông qua)	2700281328	NĐT chiến lược	Không	0	3.000.000	5,00%
2	Nguyễn Bá Dũng (đã được ĐHĐCĐ thông qua)	038059001809	NĐT chiến lược	Không	0	5.000.000	8,33%
3	Vũ Thị Thu Hiền	030186006041	NĐT chứng khoán chuyên nghiệp	Không	0	2.900.000	4,83%
4	Nguyễn Thị Nguyên	012984481	NĐT chứng khoán chuyên nghiệp	Không	0	2.800.000	4,67%
5	Lê Văn Hoà	141696412	NĐT chứng khoán chuyên nghiệp	Không	0	2.600.000	4,33%
6	Phạm Anh Đức	022087000057	NĐT chứng khoán chuyên nghiệp	Không	1.300.000	2.650.000	6,58%

7	Lưu Bảo Trung	125248670	NĐT chứng khoán chuyên nghiệp	Không	1.000.000	2.800.000	6,33%
8	Vũ Thị Thu Chung	125578362	NĐT chứng khoán chuyên nghiệp	Không	1.400.000	2.750.000	6,92%
9	Phạm Văn Tùng	030083009137	NĐT chứng khoán chuyên nghiệp	Không	0	2.700.000	4,50%
10	Vũ Hồng Quân	030083012243	NĐT chứng khoán chuyên nghiệp	Không	1.100.000	2.800.000	6,50%
TỔNG						30.000.000	

Phụ lục 02: Chi tiết về hạn mức vay, số tiền đã giải ngân, số tiền dự kiến trả nợ và dư nợ còn lại

Đơn vị: VND

STT	Ngân hàng	Hợp đồng	Hạn mức cho vay	Đã giải ngân	Dư nợ gốc còn lại tại ngày 14/05/2021	Số tiền dự kiến trả	Dư nợ gốc còn lại
1	Agribank	HHTD số 2301LAV-202002011 ngày 11/12/2020	35.000.000.000	34.438.930.030	34.438.930.030	25.100.000.000	9.338.930.030
2	BIDV	HHTD số 01/2021/4232632/HHTD ngày 08/04/2021	45.000.000.000	21.581.974.310	21.581.974.310	5.200.000.000	16.381.974.310
3	Vietinbank	HĐ cho vay hạn mức số 10.12/2020- HPCVHM/NHCT340-1369 tháng 01/2021	10.000.000.000	7.743.756.690	7.743.756.690	4.300.000.000	3.443.756.690
4	ACB	HHTD số LTN.DN.3410.120321 ngày 31/03/2021 HĐ sửa đổi, bổ sung số LTN.DN.3410.1250321/SĐB S-01 ngày 05/04/2021	24.500.000.000	20.820.000.000	20.820.000.000	20.000.000.000	820.000.000
5	VIB	HHTD số 400122820 ngày 29/12/2020	30.000.000.000	23.497.699.363	23.497.699.363	23.400.000.000	97.699.363
TỔNG CỘNG			148.190.000.000	108.082.360.393	108.082.360.393	78.000.000.000	30.082.360.393